

Số: 106/2019/QĐST-HNGĐ

*Kiến Xương, ngày 30 tháng 7 năm 2019*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIẾN XƯƠNG, TỈNH THÁI BÌNH**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 29/2019/TLST- HNGĐ ngày 18/7/2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Anh **Lại Văn Đ**, sinh năm 1977

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn N, xã H, huyện K, tỉnh T

Chỗ ở hiện nay: Thôn H, xã Q, huyện K, tỉnh T

Chị **Vũ Thị N**, sinh năm 1979

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn N, xã H, huyện K, tỉnh T

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

[1] Anh Lại Văn Đ và chị Vũ Thị N tự nguyện kết hôn với nhau, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Q, huyện K, tỉnh T vào ngày 31/01/2000 là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng hạnh phúc được thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn do tính tình không hợp, bất đồng về quan điểm sống, thường xuyên xảy ra tranh cãi, vợ chồng thường xuyên sống xa nhau nên cuộc sống không còn hạnh phúc. Anh Đ và chị N đã sống ly thân từ năm

2015. Ngày 22 tháng 7 năm 2019 Tòa án đã tiến hành hòa giải để vợ chồng đoàn tụ nhưng không thành. Anh Lại Văn Đ và chị Vũ Thị N xác định không còn tình cảm, không thể đoàn tụ với nhau và cùng đề nghị Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn. Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa anh Đ và chị N đã trầm trọng, cuộc sống hôn nhân không thể kéo dài, nếu tiếp tục chung sống cũng không có hạnh phúc nên cần công nhận thuận tình ly hôn cho hai anh chị.

[2] Ly hôn anh Lại Văn Đ và chị Vũ Thị N thống nhất thỏa thuận các nội dung sau:

- Về quan hệ con chung: Anh Lại Văn Đ và chị Vũ Thị N có hai con chung là Lại Tuấn A sinh ngày 05/02/2000 hiện nay đã trưởng thành trên 18 tuổi và cháu Lại Tuấn N sinh ngày 24/8/2008. Chị Vũ Thị N là người trực tiếp nuôi dưỡng con Lại Tuấn N, chị N không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con.

Anh Lại Văn Đ có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Anh Đ, chị N có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, yêu cầu cấp dưỡng nuôi con khi cần thiết.

- Về quan hệ tài sản: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Chị Vũ Thị N chịu toàn bộ lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## **QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Lại Văn Đ và chị Vũ Thị N thuận tình ly hôn.

- Về quan hệ con chung: Anh Lại Văn Đ và chị Vũ Thị N có hai con chung là Lại Tuấn A sinh ngày 05/02/2000 hiện nay đã trưởng thành trên 18 tuổi và Lại Tuấn N sinh ngày 24/8/2008. Chị Vũ Thị N trực tiếp nuôi dưỡng con Lại Tuấn N, chị N không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con.

Anh Lại Văn Đ có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Anh Đ, chị N có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, yêu cầu cấp dưỡng nuôi con khi cần thiết.

- Về quan hệ tài sản: Anh Lại Văn Đ và chị Vũ Thị N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Vũ Thị N tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn là 300.000 đồng. Chuyển số tiền tạm ứng lệ phí chị N đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0001369 ngày 18/7/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình sang thi hành lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND huyện Kiến Xương;
- Chi cục THADS huyện Kiến Xương;
- UBND xã Q, huyện K, tỉnh T (Nơi ĐKKH)
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Lý**